

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2020/HS-ST
Ngày 29 – 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quyền**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Vói** và ông **Trần Ngọc Chiến**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thu Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Bích Hồng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2020/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cần Ngọc D**; sinh ngày 04/10/1992, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 2A, khu 5, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cần Ngọc H và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 28/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2019; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 31/10/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2013; bị bắt quả tang ngày 23/6/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Bị hại:**

Công ty TNHH N; địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 5A, tổ 4, khu A, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Nguyễn Viêt V**; sinh năm: 1976; nơi cư trú: Tổ 4, khu A, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh – chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Văn T2**; sinh năm: 1988; nơi cư trú: Tổ 62, khu 7, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Huy B; sinh năm: 1962; nơi cư trú: Tổ 9, khu Đ, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Anh Nguyễn Hoàng H; sinh năm: 1990; nơi cư trú: Tổ 9, khu Đ, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 22/6/2020, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 18Z5-9681 mang theo 02 cò lê, 01 mỏ lết đi từ thành phố Hạ Long đến thành phố Cẩm Phả tìm xe ô tô sơ hở để trộm cắp bình ắc quy. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 23/6/2020, khi đi đến khu vực đường Quốc lộ 18A, thuộc tổ 9, khu Đ, phường T1, thành phố Cẩm Phả, D phát hiện xe ô tô tải nhãn hiệu HOWO biển số 14C-206.17 của Công ty trách nhiệm hữu hạn N đang đỗ trước cửa nhà dân, cách mặt đường Quốc lộ 18A khoảng 20 mét, D quan sát xung quanh không có người trông coi. Thấy vậy, D dừng xe mô tô đỗ cạnh xe ô tô tải trên, rồi đi đến phía sau xe ô tô dùng cò lê, mỏ lết mang theo tháo 02 bình ắc quy nhãn hiệu TROY loại 12V-N150S rời khỏi xe ô tô. Tháo xong, D bê 02 bình ắc quy để lên xe mô tô định chở đi tiêu thụ thì bị người dân xung quanh phát hiện bắt giữ. Thu giữ của D 01 chiếc cò lê bằng kim loại hai đầu mở cỡ 10-12; 01 chiếc cò lê bằng kim loại một đầu mở, một đầu tròn cỡ 13; 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại dài 20 centimet; 02 bình ắc quy nhãn hiệu TROY loại 12V-N150S; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 18Z5-9681. Sau đó, người dân đã đưa D đến Công an thành phố Cẩm Phả trình báo.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 25/6/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu TROY loại 12V-N150S có giá trị là 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Cán Ngọc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đối với xe mô tô biển số 18Z5-968, ngày 21/6/2010, D khai mượn của anh Nguyễn Văn T2 (sinh năm: 1988; nơi cư trú: Tổ 62, khu 7, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh), khi mượn xe anh T2 không biết D dùng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản.

Tại giai đoạn điều tra và tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 17/8/2020 của người đại diện hợp pháp của bị hại, anh Nguyễn Viết V thể hiện: chiếc xe ô tô nhãn hiệu HOWO biển số 14C-206.17 thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn N do anh V làm giám đốc. Chiếc xe này hàng ngày do anh V trực tiếp khai thác, sử dụng, đến cuối ngày thì anh V đỗ xe ở khu vực gần đường Quốc lộ 18A, thuộc tổ 9, khu Đ, phường T1, thành phố Cẩm Phả và nhờ ông Nguyễn Huy B sống ở gần đó trông giúp. Khoảng 0 giờ 12 phút ngày 23/6/2020, khi anh V đang ngủ thì nhận được điện thoại của anh Nguyễn Hoàng h (là con trai ông Nguyễn Huy B) thông báo bắt quả tang một người có hành vi trộm 02 bình Ắc quy của xe ô tô nêu trên. Ngay sau đó anh V xuống

khu vực đỗ xe thì thấy bị cáo D đã bị người dân bắt giữ, sau đó anh V trình báo sự việc với cơ quan Công an để giải quyết. Trong giai đoạn điều tra, anh V đại diện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn N đã được cơ quan Công an trả lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm hoặc có yêu cầu gì khác về tài sản và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T2 khai nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 18Z5-9681 là của anh T2 mua khoảng cuối năm 2018 của một người không quen biết với giá 3.000.000 đồng, khi mua không có Hợp đồng mua bán, không có giấy tờ xe. Khoảng 20 giờ ngày 21/6/2020 D mượn chiếc xe này của anh T2 nói là đi có việc nhưng sau đó không thấy D mang trả cho anh T2, khi anh T2 tới nhà D để đòi lại chiếc xe thì mới biết việc D sử dụng chiếc xe này đi trộm cắp tài sản, nay anh T2 đề nghị được nhận lại chiếc xe.

Những người làm chứng, ông Nguyễn Huy B và anh Nguyễn Hoàng H có lời khai về việc phát hiện bị cáo D đang thực hiện hành vi trộm cắp 02 bình Ấc quy nêu trên, khi chuẩn bị tẩu thoát thì bị người dân phát hiện, bắt quả tang đúng như diễn biến nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 155/CT-VKSCP ngày 04 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Cẩn Ngọc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cẩn Ngọc D từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 23/6/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại hai đầu mở cỡ 10-12; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại một đầu mở, một đầu tròn cỡ 13; 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại dài 20 centimet. Trả lại cho anh Nguyễn Văn T2 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 18Z5-9681.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ

đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 22/6/2020, tại khu vực đường Quốc lộ 18A, thuộc tổ 9, khu Đ, phường T1, thành phố Cẩm Phả, Cẩm Ngọc D đã có hành vi trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu TROY loại 12V-N150S của Công ty trách nhiệm hữu hạn N thì bị phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, là khách thể được pháp luật bảo vệ; thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị Tòa án kết án, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại):

Bị hại đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản bị trộm cắp là 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu TROY loại 12V-N150S, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại hoặc có yêu cầu gì khác về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng, tài sản đã thu giữ của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 18Z5-9681 thu giữ của D, quá trình điều tra đã xác định được người đang quản lý hợp pháp là anh Nguyễn Văn T2 nên cần trả lại cho anh T2. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu chiếc xe này giữa anh T2 với chủ thể khác thì sẽ được giải quyết bằng một vụ việc khác.

Đối với 01 chiếc cờ lê bằng kim loại hai đầu mở cỡ 10-12; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại một đầu mở, một đầu tròn cỡ 13; 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại dài 20 centimet là công cụ, phương tiện phạm tội nhưng đã cũ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Cấn Ngọc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cấn Ngọc D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 23/6/2020).

2. Căn cứ: điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại hai đầu mở cỡ 10-12; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại một đầu mở, một đầu tròn cỡ 13; 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại dài 20 centimet. Trả lại cho anh Nguyễn Văn T2 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 18Z5-9681.

Tình trạng những vật chứng, tài sản nêu trên theo Biên bản giao vật chứng, tài sản số: 207/BB-THA lập ngày 25/9 /2020 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-

12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Cấn Ngọc D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ: các khoản 1 và 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2020). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ Công an TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Vói

Trần Ngọc Chiến

Nguyễn Văn Quyền